

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI

Số: 446 /QĐ-DSHH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy định An toàn lao động
Phòng chống cháy nổ trong sản xuất

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT HÀ HẢI

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13, được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần đầu ngày 29 tháng 12 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy định An toàn vệ sinh lao động Phòng chống cháy nổ trong sản xuất” tại Công ty Cổ phần đường sắt Hà Hải.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Giám đốc công ty, thủ trưởng các đơn vị trong chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng quản trị;
- Ban Giám đốc, Ban kiểm soát;
- Các phòng, đơn vị trong toàn công ty;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hưng



QUY ĐỊNH
AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG
PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ TRONG SẢN XUẤT
(Ban hành theo Quyết định số: 1446/QĐ-DSHH ngày 19 tháng 4 năm 2016)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng:

- Các phòng nghiệp vụ, các đơn vị sản xuất trong toàn Công ty chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.
- Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động, hợp đồng lao động thời vụ; những người trực tiếp sản xuất; người thực thi công tác kiểm tra, chỉ đạo thi công, nghiệm thu công trình đều phải thực hiện nghiêm chỉnh Quy định này.

Điều 2. Thủ trưởng các đơn vị, người phụ trách sản xuất thi công, an toàn vệ sinh viên có trách nhiệm kiểm tra, phổ biến nội dung công tác an toàn vệ sinh lao động; kiểm tra máy móc, trang thiết bị sản xuất, phương tiện bảo hộ an toàn lao động, dụng cụ thiết bị Phòng cháy chữa cháy (PCCC) cá nhân, tập thể, đảm bảo đầy đủ đúng quy định trước khi làm việc. Không để người lao động làm việc nếu họ không thực hiện các biện pháp ATVSLĐ, PCCC, không sử dụng đầy đủ trang thiết bị làm việc bảo đảm an toàn, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân theo qui định.

Điều 3. Người phụ trách, chỉ đạo sản xuất thi công, phân công trực nhật ATVSĐ - PCCN trong ngày (nếu nghỉ phải bố trí người thay). Trực nhật ATVSĐ phải đeo băng tay, thường xuyên kiểm tra, dôn đốc, nhắc nhở mọi người chấp hành quy định ATVSĐ - PCCN, nếu xét thấy công việc làm có thể gây ra mất an toàn, phải yêu cầu ngừng việc và báo cáo với người chỉ đạo sản xuất thi công để kịp thời xử lý.

Điều 4. Người lao động trước khi đi làm phải tự kiểm tra dụng cụ, thiết bị phục vụ sản xuất, ATVSĐ - PCCN của cá nhân và công việc được phân công, nếu thấy hỏng, mất, thiếu, không đảm bảo an toàn thì phải báo cáo người phụ trách bổ sung, sửa chữa kịp thời. Phải mang theo và sử dụng các trang bị Bảo hộ lao động (BHLĐ) như: Quần áo BHLĐ, đồng phục, giầy vải hoặc dép quai hậu, mũ, găng tay, kính, khẩu trang và các thiết bị an toàn hỗ trợ theo công việc chức danh nghề để làm việc theo sự phân công của người phụ trách.

Điều 5. Trên đường đi làm từ nơi ở đến nơi sản xuất, từ nơi sản xuất về nơi ở, đi công tác theo nhiệm vụ được phân công, khi tham gia giao thông phải đi đúng



tuyến đường, luồng đường, chấp hành nghiêm chỉnh, đúng các quy định, luật giao thông hiện hành.

Trong giờ làm việc phải thực hiện nghiêm túc quy định về ATVSLĐ - PCCN và những nội quy, quy định khác của công ty. Nghiêm cấm bán quần áo bảo hộ lao động, đồng phục và các trang bị thiết bị ATVSLĐ-PCCN đã được cấp phát; cấm sử dụng sai mục đích.

CHƯƠNG II

CÔNG TÁC THI CÔNG SỬA CHỮA, DUY TÙ ĐƯỜNG SẮT

Điều 6. Khi làm việc trên đường sắt phải tổ chức cảnh giới, phòng vệ theo quy định để đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn chạy tàu.

Điều 7. Làm việc trên đường sắt chỉ mang theo những dụng cụ vật liệu cần thiết, những dụng cụ vật liệu làm xong không dùng nữa phải đưa ngay ra ngoài đường sắt, để cách từ mép ray ra ngoài ít nhất 1,5m, để phòng tàu đến bất ngờ không kịp đưa ra, gây trở ngại chạy tàu. Trường hợp tàu đến gần, nguy hiểm cho tính mạng thì không được chạy vào đường sắt để lấy dụng cụ, thiết bị ra.

Điều 8. Làm việc trong ga phải tuân thủ nghiêm những quy định về an toàn của ga, đồng thời người phụ trách phải liên hệ với trưởng ga, trực ban biết sửa chữa vị trí đường nào, để hai bên đều nắm vững kế hoạch, dồn, chạy tàu mà đề ra biện pháp chung, ngăn ngừa tai nạn.

Khi làm việc trong đường ga, đường ghi có tàu dồn dịch nhiều, mọi người phải đề phòng, cấm đứng trên lưỡi ghi, đề phòng ghi mở bằng điện, hay ghi liên động đóng, mở bất ngờ gây tai nạn.

Điều 9. Lúc làm việc, giờ giải lao, cấm người lao động: Ngồi, nằm, đi lại, chui qua gầm toa xe; đùa nghịch trên đường tàu, trên và dưới gầm toa xe; đi qua lại ở đoạn trống giữa hai đầu toa xe đang dồn dịch; lên, xuống khi tàu chưa dừng hẳn.

Điều 10. Khi đảo ray hoặc thay ray các đường cong, lúc tháo lắp lách, tháo ray, cấm đứng sát ray để phòng ray bật bung do bị dồn lén văng ra gây tai nạn. Khi dồn ray, thay ray, điều chỉnh mối cấm không lấy ngón tay xiên qua lách để dò lỗ, phải lấy đuôi cà lê xuyên qua dò lỗ ray cho an toàn, phải mang đủ dụng cụ để làm, không dùng cuốc xéng để kéo ray. Khi di chuyển ray phải bố trí đủ người và thống nhất một người chỉ huy hiệu lệnh, để bốc lên hạ xuống, vận chuyển về nơi cần thiết.

Điều 11. Khi giật đường, phải cắm xà beng nghiêng một góc 45 độ so với mặt bằng nền đá, độ sâu cắm beng từ 10- 15 cm; khi giật, tư thế vững chắc, đứng trên ô đá để tránh trượt ngã.



Điều 12. Trước khi sử dụng kích phải kiểm tra các bộ phận của kích, răng kích, chú ý bộ phận hăm an toàn của kích. Khi nâng đường phải đặt kích phía ngoài lòng đường để phòng tàu đến bất ngờ, không lấy kịp kích gây tai nạn chạy tàu; cấm sử dụng kích có hiện tượng đã hỏng răng kích, nhờn, trượt, kẹt và bộ phận hăm kích không an toàn lúc chịu tải; cấm lấy tay moi đá dưới gầm tà vẹt, gầm ray lúc đang kích.

Lưu ý khi sử dụng kích quay tay để nâng đường, khi lên song phải cài chốt hăm; cấm để kích tự động quay trở lại lúc có tải. Dùng kích cốc khi lên xuống kích phải cẩn thận để phòng kích sập, rất nguy hiểm. Bố trí người sử dụng kích phải nhanh nhẹn, am hiểu công việc.

Điều 13. Khi phân công các cặp chèn, mỗi cặp 2 người, khoảng cách cặp nẹo cách cặp kia là 5 ô tà vẹt. Trước khi chèn phải bới đá ở cạnh, đáy tà vẹt, không để đầy đá, để phòng khi chèn đá bắn vào người. Khi chèn 2 người không được đứng quay mặt vào nhau để chèn, để phòng búa chèn va vào nhau.

Điều 14. Khi làm công việc nặng, khênh bốc xếp ray, tà vẹt bê tông, tà vẹt ghi phải bố trí đủ người có sức khỏe, nhanh nhẹn, cử người chỉ huy thống nhất hiệu lệnh, hết sức tập trung tư tưởng trong công việc để đề phòng tai nạn.

Điều 15. Khi vận chuyển vật liệu, ray tà vẹt đến nơi thi công và từ nơi thi công về nơi quy định bằng goòng, bố trí người đi phòng vệ và thực hiện đúng các quy định về công tác chạy goòng.

Khi chở goòng nặng, cấm để người đi trước goòng để phòng bước hẳng, hụt trượt ngã vào goòng đang chạy, gây tai nạn. Khi sử dụng goòng cấm ngồi trên goòng, thả goòng trôi dốc. Khi goòng chạy trên đường lúc trở nặng hoặc lúc không tải phải bố trí đủ người để khi gặp chướng ngại có đủ người khẩn trương nhấc goòng và vật liệu ra khỏi đường sắt.

Điều 16. Trước khi đóng đinh crămpông phải kiểm tra búa, cần búa phải đảm bảo chắc chắn. Khi đóng đinh đường, phải báo cho mọi người xung quanh, phải đóng “nhóm” từ từ chính xác sau đó mới đóng mạnh dần cho đến khi hoàn thành. Nếu nhiều nhóm đóng đinh, thì nhóm nẹo đứng cách nhóm kia 5 thanh tà vẹt; cấm đóng đinh theo kiểu quai búa; cấm di găng tay lúc cầm búa đóng đinh; cấm nắn đinh cong trên mặt ray; cấm dùng xà beng cày để đóng đinh crămpông; cấm dùng xà beng nhổ đinh bằng cách dùng mũi beng cày lùa vào mũi đinh rồi lấy búa hoặc xà beng khác đóng, phang vào chiếc kia, không đảm bảo an toàn, nguy hiểm, dễ xảy ra tai nạn lao động.

Điều 17. Khi thay tà vẹt bê tông phải bố trí đủ người để khiêng tà vẹt bằng đòn; cấm dùng tay để khiêng, chỉnh tà vẹt; cấm nhấc đầu tà vẹt để quăng quật dễ gây tai nạn và làm hỏng tà vẹt; cấm dùng búa đánh vào tà vẹt để điều chỉnh vị trí.



CHƯƠNG III

CÔNG TÁC THI CÔNG, DUY TÙ SỬA CHỮA BẢO QUẢN CẦU

Điều 18. Khi thi công trên mặt cầu phải bố trí người cảnh giới, phòng vệ hai đầu, quan sát tàu, quan sát tín hiệu tự động phân khu trên cầu. Làm việc trên cao phải đeo dây an toàn, căng lưới an toàn ở dưới địa điểm thi công; phải bắc giàn giáo bảo đảm an toàn bằng ván gỗ loại tốt, quy định dây 5cm trở lên, rộng 30cm và dài 3m; mốc làm giàn giáo phải là phi 22mm - pi 24mm, Khi uốn mốc phải đo thực tế tại kết cấu, có bản vẽ kỹ thuật, giao cho thợ sắt uốn.

Điều 19. Khi thay tà vẹt trên mặt cầu, chọn điểm đặt kích an toàn, chắc chắn, tất cả các dụng cụ như cán búa, xà beng, cưa, đục, khoan... trước khi đi làm phải kiểm tra chẽm chặt, cán phải chắc chắn; các dụng cụ cạo rỉ như búa gỗ cạo rỉ, cạo rỉ, máy mài quay tay phải để vào túi đựng dụng cụ, không để ở giàn giáo, khi tàu chạy qua rung rời vào người ở phía dưới. Không được bố trí công việc làm nhóm trên, nhóm dưới, ở cùng một vị trí theo phương thẳng đứng, để phòng nhóm làm việc bên trên, làm rơi dụng cụ vật liệu xuống người nhóm dưới.

Điều 20. Khi cạo rỉ, sơn, hoặc thi công ở những vị trí treo leo phải đeo dây da an toàn, dây da an toàn phải được kiểm tra tỉ mỉ, chắc chắn, xem độ bền của dây, đầu mốc dây phải móc vào thành cầu; phải đeo kính phòng hộ, đeo khẩu trang, găng tay, giầy, mũ BHLĐ theo quy định; khi mài dụng cụ bằng máy mài, phải quay cho chiều mạt sắt ra phía ngoài.

Điều 21. Khi làm việc trên cầu có dây điện, phải kiểm độ hở, rò rỉ của dây xem có va chạm vào thành cầu không, tuyệt đối đấu dây vào cầu để thay thế dây mát sử dụng cho các thiết bị điện.

Điều 22. Trước khi sử dụng kích phái kích thử có tải bên ngoài để kiểm tra độ hở của các ren (đối với kích đầu), độ trượt của răng (đối với kích răng).

Điều 23. Khi nhổ đinh crămpông phải kiểm tra đầu xà beng cày, có ôm hết thân mũ đinh hay không; phải giật thử xà beng trước khi giật chính thức. Khi nhổ đinh phải đứng theo chiều dọc cầu. Dùng cờ lê chữ T để vặn hoặc tháo đinh tiarophông phải chú ý kiểm tra độ trượt của đinh với mũ chụp, tránh khi quay bị trượt ngã, mất đà.

Điều 24. Khi thi công sửa chữa mặt cầu chung, người phụ trách sản xuất phải bố trí các biển báo, có người đeo băng trực nhật, cầm cờ đỏ trông coi và hướng dẫn cho các phương tiện giám tốc độ, đi tránh vị trí thi công. Thi công sửa chữa mặt cầu chung có ô tô chạy qua, mọi người tìm vị trí tránh an toàn, không được đứng gần ô tô đang chạy, tránh va quệt gây tai nạn.

Điều 25. Công tác giàn giáo phải do tổ trưởng, tổ phó sản xuất hoặc thợ bậc cao làm; nhóm làm giàn giáo phải từ 2 - đến 4 người; mốc giàn giáo phải được ổn



định, có dây mền buộc đầu ván với móc giàn; một giàn giáo đơn không được bố trí quá 02 người; làm việc trên cao 3m phải đeo dây da an toàn, có túi đựng dụng cụ; cấm đùa nghịch trên dàn giáo.

Điều 26. Cấm đi giày hết ta lông dưới đế; cấm nằm ngồi, leo trèo, đi vệ sinh ở những vị trí treo leo, nguy hiểm, ở nơi khi đứng ngồi dễ va cột, trượt ngã.

CHƯƠNG IV AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TÁC GÁC CHẮN

Điều 27. Người gác chắn đường ngang phải thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Điều lệ đường ngang, quy định thao tỉ mỉ gác chắn đường ngang; phải sử dụng thành thạo các thiết bị làm việc, thiết bị chữa cháy được trang bị trong chòi gác.

Điều 28. Khi lên ban phải mặc đồng phục, quần áo, mũ, giày, biển tên đầy đủ sạch sẽ đúng quy định.

Người công nhân gác chắn đường ngang trước khi lên ban phải đảm bảo đủ sức khỏe, được nghỉ ngơi, tinh táo để lên ban khi làm nhiệm vụ.

Điều 29. Khi trời mưa to gió lớn, sương mù, phải tăng cường sự tập trung quan sát để phòng trường ngại vật trong khu vực quản lý, để khi có tàu kịp thời xử lý, phòng vệ tránh tai nạn.

Đón tiễn tàu qua đường ngang nghiêm túc đúng quy định, tuyệt đối không được ngồi trong khi đón tiễn tàu.

Trời rét cấm quấn khăn, đội mũ bịt kín tai.

Điều 30. Đứng đón tiễn tàu đúng vị trí, khoảng cách an toàn theo quy định, tuyệt đối không đứng phía trong chắn khi đóng chắn và đón tiễn tàu.

- Tại những đường ngang có dốc lõm, đường bộ giao cắt với chắn, khi đón tiễn tàu phải chú ý để phòng ô tô mất phanh, kẹt ga đâm vào người gây tai nạn.

- Khi đóng chắn phải đóng đúng quy trình, đóng kín phần đường bộ, nếu là cần chắn cần phải được móc giữ chắc chắn, để phòng cần chắn bung bật mất an toàn.

- Cấm mở chắn khi tàu chưa qua hết đường ngang để đảm bảo an toàn cho người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, tránh được tai nạn chạy tàu.

Điều 31. Cấm để người không có nhiệm vụ vào trạm chắn; cấm ngủ trong khi lên ban.

- Cấm bỏ nhiệm sở, làm việc riêng trong khi lên ban, cấm nhờ người không có nghiệp vụ chuyên môn làm hộ, cấm tự ý đổi ban cho nhau, (muốn đổi ban phải báo



cáo người có trách nhiệm đồng ý mới được đổi ban); cấm đi dép lê, guốc khi lên ban.

- Cấm làm hai ban liên tục (trừ trường hợp dột xuất phải làm thay người đến nhận ban bị ốm, hoặc do yêu cầu của người có trách nhiệm phân công).

- Cấm uống rượu bia trước, trong giờ lên ban.

Điều 32. Trong khi làm nhiệm vụ tiếp xúc với mọi người phải hòa nhã, vui vẻ, lịch sự. Thực hiện đúng tiêu chí người công nhân đường sắt trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa. Nếu có vướng mắc phải kiềm chế hoặc có biện pháp khéo léo giải quyết hợp lý, êm thuận, tránh để xảy ra xung đột, xô xát, dễ gây ra thương tích, đe dọa đến an toàn, tính mạng, tài sản.

Điều 33. Khi tổ chức làm vệ sinh khe ray hộ bánh, nhổ cỏ hoặc làm vệ sinh, bảo dưỡng các trang thiết bị cần chấn, giàn chấn thuộc phạm vi quản lý phải đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động.

- Khi làm vệ sinh khe ray phải chọn thời gian phù hợp, chỉ đóng từng phần chấn (chỗ làm vệ sinh) để không ảnh hưởng nhiều đến giao thông đường bộ, phải có tối thiểu 2 người và phân công người chịu trách nhiệm cảnh giới, có đủ cờ, đèn, còi, biển thi công công trường.

- Chỉ làm vệ sinh trong khu vực hoặc nhổ cỏ ở hai đầu đường ngang trong khoảng giãn cách giữa hai đoàn tàu và cũng có ít nhất 2 người và có phân công người cảnh giới để đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động.

CHƯƠNG V AN TOÀN LAO ĐỘNG THI CÔNG MÁY, THIẾT BỊ TRÊN ĐƯỜNG SẮT

Điều 34. Khi thi công máy, thiết bị trên đường sắt phải có đề công thi công được lãnh đạo công ty hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt; phải tuân thủ đề cương thi công đã được duyệt; xin công lệnh phong toả; tổ chức cảnh giới, phòng vệ theo qui định để đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn chạy tàu. Phải tuyệt đối chấp hành đúng phương án tổ chức thi công. Phải chuẩn bị đầy đủ về máy móc, thiết bị, phương tiện bảo vệ cá nhân trước khi vận hành các loại máy.

Điều 35. Công nhân vận hành, lái máy phải được đào tạo, có chứng chỉ nghề, có đủ sức khoẻ, năng lực về thể chất, tinh thần. Thi công, vận hành máy, thiết bị phải theo đúng quy trình vận hành, nắm vững những kỹ năng, quy tắc để sử dụng máy an toàn, hiệu quả, kéo dài tuổi thọ của máy.

- Cấm kéo dây cáp điện vắt qua đường sắt (kể cả khi dây không có điện), trường hợp cần thiết phải luồn và ghim dây phía dưới đường sắt không làm ảnh hưởng đến an toàn chạy tàu, an toàn lao động.



- Cấm thi công khi trời tối, giông, mưa, sương mù.
- Cấm thi công khi không đủ đội hình theo phương án tổ chức thi công.

Điều 36. Để phòng các tai nạn rủi ro khi sử dụng máy; Công nhân vận hành, lái máy phải chịu sự giám sát của cán bộ phụ trách thi công; bắt buộc phải sử dụng các thiết bị bảo hộ lao động: quần áo BHLĐ, giày có đế chống trơn, găng tay, mũ cứng, khẩu trang chống bụi, kính bảo hộ... Không uống rượu, bia, dùng chất kích thích; không chơi bài bạc trước, trong khi làm việc và giờ nghỉ giải lao.

Điều 37. Không sử dụng máy ở gần nơi có chất dễ cháy, nổ; không để các thiết bị không cần thiết ở buồng máy, thân máy, gần máy đang thi công. Phải có thiết bị dập lửa (bình bọt cứu hoả, xô đựng nước, chǎn ẩm...) để sẵn ở buồng máy hoặc gần vị trí thi công để đề phòng nguy cơ cháy nổ. Trong trường hợp làm việc cường độ cao, cần đảm bảo chắc chắn rằng những rung động của máy không làm mất cảnh giác của người vận hành, nếu có điều đó xảy ra, hãy dừng công việc cho tới khi cảm giác trở lại và công việc có thể tiếp tục một cách an toàn.

Điều 38. Ngoài người phụ trách, công nhân vận hành, lái máy, không ai được phép khởi động, điều khiển máy. Khi khởi động, thi công máy phải kiểm tra tổng thể máy, các thiết bị an toàn và vị trí của bản thân người điều khiển và những người tham gia thi công để đảm bảo an toàn. Trên đường di chuyển, thi công nếu có chướng ngại vật hoặc gấp sự cố vận hành phải dừng máy ngay, chỉ sau khi có những biện pháp xử lý đảm bảo an toàn mới cho phép máy được hoạt động trở lại.

Điều 39. Phải luôn quan sát, theo dõi những bộ phận chuyển động vận hành khi di chuyển, thi công máy. Đảm bảo chắc chắn độ rung, độ ồn của máy không làm giảm cảm giác của tay, tai, mắt... của người điều khiển. Kiểm tra các thiết bị bảo vệ để tránh các mảnh văng của máy mài, vật văng của máy chèn, máy siết định. Dừng động cơ, ngắt điện trước mọi sửa chữa, bảo dưỡng, lau chùi, thay đổi vị trí... Giẻ và khăn lau thấm nhiên liệu cần phải vứt và bỏ vào chỗ an toàn tránh mọi nguồn lửa, bắt lửa, hay nguồn nhiệt. Cắt giữ nhiên liệu và dầu động cơ trong các thùng dành riêng và ghi nhãn hiệu rõ ràng, để ở nơi riêng biệt, an toàn, tránh xa mọi nguồn lửa, đặc biệt các tia lửa sinh ra từ máy mài, máy cưa cắt ray.

Điều 40. Phải chạy thử máy trước khi vận hành. Đối với máy mài, khi thay lưỡi mài, phải kiểm tra cẩn thận chắc chắn, chạy thử ít nhất 3 phút; kiểm tra lưỡi mài trước và trong khi thi công xem có vết nứt, rạn hoặc có tiếng kêu lạ... cho tiếp xúc từ từ, tránh xảy ra va đập mạnh giữa lưỡi mài và mặt ray; kiểm tra duy trì khoảng cách an toàn giữa lưỡi mài với giá đỡ, mặt ray. Với máy siết định, kiểm tra mõi chụp định với mõi định... Đối với máy chèn đường, kiểm tra mõi chèn với nền đường...

Điều 41. Máy móc thiết bị thi công phải để gọn gàng không vi phạm khổ giới hạn tiếp giáp kiến trúc đường sắt. Trong trường hợp đặc biệt khi tàu đến mà vẫn



còn vật tư, dụng cụ, máy móc trong đường sắt không kịp mang ra ngoài thì cũng không được vào đường sắt để lấy ra, rất nguy hiểm đến tính mạng.

Điều 42. Người phụ trách thi công, kỹ thuật viên, giám sát an toàn phải thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhắc nhở công nhân vận hành máy và những công nhân tham gia thi công chấp hành nghiêm chỉnh qui định an toàn thi công vận hành máy, thiết bị trên đường sắt.

CHƯƠNG VI CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ

Điều 43. Phòng cháy chữa cháy (PCCC) là nghĩa vụ và trách nhiệm của mọi người. CBCNV các đơn vị trong toàn công ty phải được huấn luyện và hiểu biết cách xử lý các tình huống cháy nổ thông thường. Các đơn vị phải được trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện PCCC, phải có phương án PCCN, thường xuyên kiểm tra hệ thống điện chiếu sáng, sản xuất, thi công công trình của đơn vị mình. Máy móc thiết bị, bình nén khí, pháo phòng vệ có tính chất dễ cháy, nổ cần được bảo quản và sử dụng theo đúng quy định về an toàn.

Điều 44. Kiểm tra các phương tiện chữa cháy như hộp cát, bình bọt, câu liêm, xô thùng để đúng nơi quy định, sẵn sàng xử lý, ứng cứu khi có tình huống cháy xảy ra. Phương tiện, dụng cụ chữa cháy phải để nơi dễ thấy, dễ lấy và thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng theo quy định, không ai được lấy sử dụng vào việc khác.

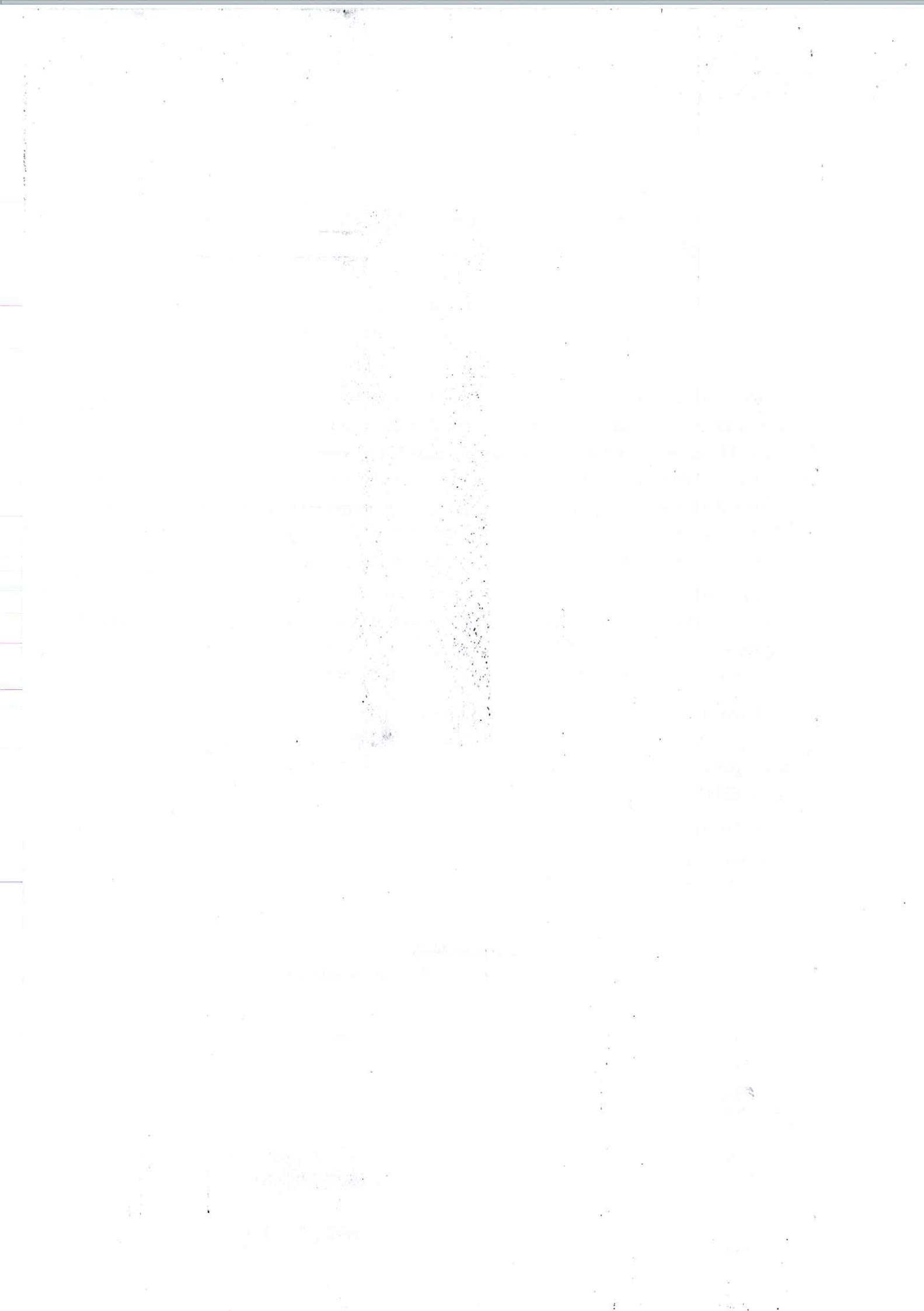
Điều 45. Các đơn vị có trang bị vũ khí quân dụng, pháo phòng vệ, máy thiết bị có độ an toàn nghiêm ngặt, bình hơi, bình ô xy... phải giao cho những người có trách nhiệm, có đủ điều kiện quản lý, sử dụng theo đúng qui định; tránh tùy tiện sử dụng không đảm bảo an toàn.

Điều 46. Quan hệ với cơ quan PCCC nơi đóng quân, lưu số điện thoại, số điện thoại khẩn cấp báo cháy để kết hợp kiểm tra an toàn cháy nổ và xử lý, ứng cứu kịp thời khi tình huống cháy nổ xảy ra.

CHƯƠNG VII TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BỘ PHẬN, ĐƠN VỊ, CBCNV

Lãnh đạo Công ty, các phòng nghiệp vụ chuyên môn, thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm kiểm tra, giám sát công tác ATVSLĐ - PCCN. Nếu thấy đơn vị, cán bộ công nhân viên không chấp hành những quy định về ATVSLĐ - PCCN, tùy theo mức độ vi phạm sẽ xử lý kỷ luật theo quy định.

Thủ trưởng các đơn vị, kỹ thuật viên, giám sát an toàn, tổ trưởng, nhóm trưởng, an toàn vệ sinh viên phải thường xuyên đôn đốc nhắc nhở cán bộ công nhân



viên đơn vị mình chấp hành nghiêm chỉnh Quy định ATVSLĐ - PCCN, Nội quy lao động của Công ty.

Người lao động trong toàn Công ty phải tuyệt đối chấp hành, thực hiện Quy định công tác ATVSLĐ - PCCN.

Nếu đơn vị, cá nhân nào để xảy ra tai nạn lao động do chủ quan thì cá nhân đó và những người có trách nhiệm ở đơn vị phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Hữu Hưng

